

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 12-9-2022
V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Võ Hòa Minh; ông Quách Văn Nhân.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bích - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:
ông **Thân Văn Danh** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021, về “Tranh chấp ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* anh Đặng Hoàng N, sinh năm 1985; địa chỉ: Số X, đường Y, phường L, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* chị Nguyen Colleen Th, sinh năm 1989; địa chỉ: Z, Seaboard Court Severn Md 21144, USA; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đặng Hoàng N (nguyên đơn) trình bày:

Anh và chị Nguyen Colleen Th đăng ký kết hôn vào ngày 17-03-2014 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn anh và chị Th sống ở Việt Nam được 03 tháng, sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn chị Th về nước và từ đó đến nay không còn liên lạc.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyen Colleen Th.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn, (chị Nguyen Colleen Th): Là người có quốc tịch Hoa Kỳ, Tòa án đã ủy thác tư pháp để thu thập lời khai, thông báo ngày mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ngày xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự Việt Nam nhưng đến nay Tòa án không nhận được ý kiến phản hồi của chị Th.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục phiên tòa dân sự. Trong quá trình tham gia tố tụng đương sự chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Hoàng N, cho anh Đặng Hoàng N được ly hôn với chị Nguyen Colleen Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Anh Đặng Hoàng N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh N.

[1.2] Chị Nguyen Colleen Th đã được Tòa án ủy thác tư pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, thông báo ngày mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; mở lại phiên họp, hòa giải; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm; mở lại phiên tòa lần 2, nhưng đến nay Tòa án không nhận được ý kiến phản hồi của chị Nguyen Colleen Th và chị Th không có mặt tại phiên tòa. Tòa án căn cứ khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự; xét xử vắng mặt chị Nguyen Colleen Th.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của anh Đặng Hoàng N đối với chị Nguyen Colleen Th, thấy rằng:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: anh Đặng Hoàng N và chị Nguyen Colleen Th đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh vào ngày 17-03-2014 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Th về nước sinh sống từ đó đến nay không còn liên lạc với anh N. Xét thấy mâu thuẫn gia đình của anh N và chị Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Đặng Hoàng N đối với chị Nguyen Colleen Th là có căn cứ.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh N không yêu cầu nên

Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Xét đề nghị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng khác:

Anh Đặng Hoàng N phải chịu 200.000 đồng tiền chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định tại Điều 44 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

[5] Về án phí sơ thẩm: anh Đặng Hoàng N phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 238, khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Điều 44 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Hoàng N đối với chị Nguyen Colleen Th.

2. Anh Đặng Hoàng N được ly hôn với chị Nguyen Colleen Th.

3. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: anh Đặng Hoàng N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp theo Biên lai thu số 0001624 ngày 19-4-2021, của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, ghi nhận anh N đã nộp xong.

5. Về chi phí tố tụng khác: anh Đặng Hoàng N phải chịu 200.000 đồng chi phí ủy thác tư pháp, khấu trừ vào số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng chi phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000044 ngày 08-02-2022, của Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, ghi nhận anh N đã nộp xong.

6. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt N, theo thời hạn như sau:

Anh Đặng Hoàng N được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Chị Nguyen Colleen Th được kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày bản án, quyết định được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án, quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND. TTN;
- Cục THADS. TTN;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- UBND TP TN;
- Phòng KTNV. TAT;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án DSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Phạm Văn Tâm**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Lô

Đặng Xuân Lãnh

Phạm Văn Tâm